



BẢO BÀI KHỐI 2 – THÁNG 4 - 5

CHĂM CHỈ - BIẾT ƠN

(30/3/2025 – 22/5/2025)

MÔN HỌC	TUẦN		KIẾN THỨC
TIẾNG VIỆT - VĂN	1	30/3 – 3/4	Đọc: - Cháu thăm nhà bà - Cây và hoa bên lăng Bác Tập viết: Viết chữ hoa A (kiểu 2). Ăn ngay nói thẳng Chính tả: - Nghe viết Cây và hoa bên lăng Bác - Phân biệt ui/uy; s/x; ưc/ưt Luyện từ và câu: - MRVT Bác Hồ kính yêu (tt) - Từ chỉ tình cảm. Câu kiểu Ai làm gì? Câu kiểu Ai thế nào? - Đọc kể: Ai ngoan sẽ được thưởng Nói và nghe: Đọc một bài đọc về Bác Hồ Viết sáng tạo: - Cảm nhận là gì? - Nói, viết về tình cảm với bạn bè
	2	6/4 – 10/4	Đọc: - Chuyện quả bầu - Sóng và cát ở Trường Sa Tập viết: Viết chữ hoa Â (kiểu 2). Ân sâu nghĩa nặng Chính tả: - Nghe viết Chim rừng Tây Nguyên - Phân biệt d/gi; iêu/ ươu, oan/oang Luyện từ và câu: - MRVT Đất nước - Từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm. Dấu chấm, dấu phẩy. Ôn tập từ láy - Nói và đáp lời an ủi, lời mời Nói và nghe: Đọc một bài thơ về đất nước Việt Nam Viết sáng tạo: - Tưởng tượng hoang đường: Sự tích hoa tỉ muội - Nói, viết về tình cảm với người thân
	3	13/4 – 17/4	Đọc: - Cây dừa - Tôi yêu Sài Gòn Tập viết: Viết chữ hoa Q (kiểu 2). Quê cha đất tổ Chính tả: - Nghe viết Tôi yêu Sài Gòn - Phân viết eo/oe; s/x, ac/at Luyện từ và câu: - MRVT Đất nước (tt)



			<ul style="list-style-type: none"> - Từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động. Câu kiểu Ai làm gì? dấu chấm, dấu phẩy - Đọc kể Chuyện quả bầu Nói và nghe: Đọc một bài văn về đất nước Việt Nam Viết sáng tạo: <ul style="list-style-type: none"> - Tưởng tượng hoang đường: Cóc kiện trời - Luyện tập nói, viết về tình cảm với người thân
	4	20/4 – 24/4	Đọc: <ul style="list-style-type: none"> - Cây nhút nhát - Bạn có biết Tập viết: Viết chữ hoa N (kiểu 2). Non sông tươi đẹp Chính tả: <ul style="list-style-type: none"> - Nghe viết Cây nhút nhát - Phân biệt eo/oe; ch/tr, an/ang Luyện từ và câu: <ul style="list-style-type: none"> - MRVT Trái Đất - Từ chỉ đặc điểm. Câu kiểu Ai thế nào? Nói và nghe: Nói và đáp lời không đồng ý, lời đề nghị Đọc một truyện về thiên nhiên Viết sáng tạo: <ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập tưởng tượng: Dưới đáy biển - Nói, viết về tình cảm với một sự việc
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	Ôn tập cuối học kỳ II
TOÁN	1	30/3 – 3/4	Thực hành và trải nghiệm: Đo bằng gang tay để biết vật dài bao nhiêu mét Luyện tập Phép cộng không nhớ trong phạm vi 1000 (2 tiết) Phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000
	2	6/4 – 10/4	Phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000 (tt) Nặng hơn, nhẹ hơn Ki-lô-gam (2 tiết) Phép cộng có nhớ trong phạm vi 1000
	3	13/4 – 17/4	Phép cộng không nhớ trong phạm vi 1000 (tt) Phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000 (3 tiết)
	4	20/4 – 24/4	Tiền Việt Nam (2 tiết) Em làm được những gì? (2 tiết) Thực hành và trải nghiệm: Dùng tay nhận biết các hình khối đã học
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	Ôn tập cuối học kỳ II
ĐẠO ĐỨC	1	30/3 – 3/4	Thực hiện quy định nơi cộng đồng (4 tiết)
	2	6/4 – 10/4	
	3	13/4 – 17/4	
	4	20/4 – 24/4	



	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	Ôn tập cuối học kỳ II
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	1	30/3 – 3/4	Chăm sóc và bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu (2 tiết)
	2	6/4 – 10/4	Ôn tập chủ đề: Con người và sức khỏe
	3	13/4 – 17/4	Các mùa trong năm (2 tiết)
	4	20/4 – 24/4	Một số hiện tượng thiên tai (2 tiết)
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	Ôn tập cuối học kỳ II
TIẾNG ANH (ESL)	1	30/3 – 3/4	Beehive Unit 9: My home - Lesson 1, 2, 3 - Review lesson 1, 2 - Review lesson 4, 8 (Student Book - pages 110 - 115, Workbook - pages 100 - 103) Unit quiz 4 - Unit 7 and 8
	2	6/4 – 10/4	Beehive Unit 9: My home - Lesson 2, 3 - Review lesson 1, 2 - Review for Speaking test (Student Book - pages 112 - 115, Workbook - pages 101 - 103) Unit quiz 4 - Unit 7 and 8
	3	13/4 – 17/4	Beehive Unit 9: My home - Review lesson 3 - Lesson 4 Speaking test 2 (Student Book - pages 116 - 117, Workbook - pages 104 - 105) Online practice
	4	20/4 – 24/4	Beehive Unit 9: My home - Review lesson 3 - Lesson 4 Speaking test 2 (Student Book - pages 116 - 117, Workbook - pages 104 - 105) Hung's King Commemoration
	5	27/4 – 1/5	Phonics Unit 8: Uu - Lesson 1 - 4 Unit 9: V



			- Lesson 1 - 4 Unit 10: Ww - Lesson 1 - 4 (Student Book - pages 38 - 51) Vietnam Reunification & Labor day
	6	4/5 – 8/5	Beehive Unit 9: My home - Lesson 5, 6 - Review lesson 4 (Student Book - page 120, Workbook - pages 106 - 109) Unit 10: Days out - Lesson 1 (Student Book - page 122 - 123, Workbook - page 112) Final Test 2
	7	11/5 – 15/5	Beehive Unit 9: My home - Review (Student Book - page 120, Workbook - pages 106 - 109) Unit 10: Days out - Lesson 2, 3, 4
GIÁO DỤC CẢM XÚC	1	30/3 – 3/4	Chịu trách nhiệm về sai lầm
	2	6/4 – 10/4	Luyện tập chương 4: Giải quyết vấn đề
	3	13/4 – 17/4	Ôn tập cuối học kỳ II
	4	20/4 – 24/4	
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	Ôn tập cuối học kỳ II
TIN HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	1	30/3 – 3/4	Rèn luyện thao tác cơ bản với phần mềm Gcompris
	2	6/4 – 10/4	Phát triển tư duy logic với phần mềm Gcompris
	3	13/4 – 17/4	Sản phẩm cuối học kỳ II (2 tiết)
	4	20/4 – 24/4	
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	Ôn tập cuối học kỳ II
RÈN LUYỆN QUÂN ĐỘI	1	30/3 – 3/4	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Tư thế nghỉ nghiêm - Tập hợp hàng dọc, ngang, dóng hàng điểm số báo cáo - Dàn hàng, dồn hàng ngang - Tiến lùi, sáng trái phải - Quay trái phải, đằng sau quay
	2	6/4 – 10/4	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Giậm chân tại chỗ - đi đều - Tư thế ngồi xuống - ngồi thả lỏng - đứng dậy theo hiệu



			lệnh - Chuyển đổi 1 hàng dọc, hàng ngang thành 1 vòng tròn
	3	13/4 – 17/4	Ôn tập và kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	4	20/4 – 24/4	
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Ôn tập cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	
BƠI LẶN	1	30/3 – 3/4	Ôn tập cuối học kỳ II
	2	6/4 – 10/4	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	3	13/4 – 17/4	
	4	20/4 – 24/4	Ứng dụng kỹ thuật thả nổi cơ thể trên mặt nước
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Ôn tập cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	
SINH TỒN	1	30/3 – 3/4	Kỹ năng thoát hiểm khi bị người lạ tấn công 2
	2	6/4 – 10/4	Ôn tập cuối học kỳ II
	3	13/4 – 17/4	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	4	20/4 – 24/4	
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Ôn tập cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	
VÕ THUẬT	1	30/3 – 3/4	Ôn tập - Bài quyền số 2 - Bộ chương - Bộ đao Câu chuyện nghị lực
	2	6/4 – 10/4	- Ôn tập nội dung học kì 2 - Bài quyền số 2 - Bài tập rèn thể lực liên hoàn
	3	13/4 – 17/4	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	4	20/4 – 24/4	
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Ôn tập cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	
ÂM NHẠC	1	30/3 – 3/4	- Học hát "Em học nhạc"
	2	6/4 – 10/4	- Ôn hát "Em học nhạc" - Nhạc lý: Dấu lặng tròn, trắng, đen
	3	13/4 – 17/4	- Trò chơi cảm thụ âm nhạc: Chiếc ghế âm nhạc
	4	20/4 – 24/4	Ôn tập cuối học kỳ II - 4 bài hát: "Năm mới bình an", "Chúc ngủ ngon", "Bắc kim thang", "Em học nhạc" - Bài đọc nhạc: bài đọc nhạc số 2 - Lý thuyết âm nhạc: hình nốt đen, trắng, tròn, dấu lặng - Thường thức âm nhạc: "Khúc hát ru trên lưng mẹ" - Nhạc cụ: Kèn phím bài thực hành số 2: "Chú ếch nhỏ"
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II



MỸ THUẬT	6	4/5 – 8/5	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	Ôn tập cuối học kỳ II
	1	30/3 – 3/4	Khuôn mặt ngộ nghĩnh (tt)
	2	6/4 – 10/4	Danh họa AnDy Warhol (2 tiết)
	3	13/4 – 17/4	Ôn tập cuối học kỳ II
	4	20/4 – 24/4	Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ II
	5	27/4 – 1/5	Nghỉ lễ và ôn tập
	6	4/5 – 8/5	Ôn tập cuối học kỳ II
	7	11/5 – 15/5	